TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Số: 59 /PP-HĐQT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2018*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2017)

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**
- Địa chỉ trụ sở chính : 48 Tăng Nhơn Phú, Kp3, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (08) 3514 7340
- Fax : (08) 3840 6790
- Email :info@phongphucorp.com
- Vốn điều lệ : 733.505.810.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy trăm ba mươi ba tỷ năm trăm lẻ năm triệu tám trăm mười nghìn đồng).*
- Mã chứng khoán : PPH

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	364/NQ-PP	12/06/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017
2	666/NQ-PP	13/11/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Trần Quang Nghị	Chủ tịch	09/04/2014	34/34	100%	
2.	Phạm Xuân Trình	Ủy viên	09/04/2014	34/34	100%	
3.	Trần Quang Sáng	Ủy viên	09/04/2014	34/34	100%	
4.	Phạm Minh Hương	Ủy viên	09/04/2014	34/34	100%	
5.	Bùi Thị Thu	Ủy viên	09/04/2014	34/34	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng Công ty. Từ cơ sở này, Hội đồng quản trị Tổng Công ty có điều kiện thực hiện giám sát chặc chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt trong các công tác tổ chức, quản lý điều hành, xúc tiến đầu tư và đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời và hiệu quả.

Tất cả các vấn đề phát sinh bất thường liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty đều được Ban Tổng Giám đốc báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị nắm rõ diễn biến tình hình và kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

Hội đồng quản trị cũng tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc, các buổi Hội thảo, Hội nghị, các cuộc họp, cuộc gặp mặt quan trọng với các Cơ quan, Ban, Ngành hữu quan, với các đối tác liên quan khi có các vấn đề quan trọng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Theo cơ cấu tổ chức hiện tại, Tổng Công ty cổ phần Phong Phú chỉ đạo Phòng Tổng hợp Tổng Công ty thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Hội đồng quản trị (chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị). Phòng Tổng hợp đã theo dõi và tổ chức, lập biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông, Hội nghị sơ kết, tổng kết…Cung cấp, công bố thông tin tài chính theo quy định.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày QĐ	Nội dung
1	20A/NQ-HĐQT	09/01/2017	Về việc phê duyệt dự án đầu tư 24 máy dệt khăn
2	144/QĐ-HĐQT	22/02/2017	Về việc thành lập chi nhánh Tổng Công ty tại Tỉnh Lâm Đồng
3	140A/QĐ-HĐQT	28/02/2017	Về việc phê duyệt phương án đầu tư nhà máy May hoàn tất Denim tại Nha Trang
4	273/QĐ-HĐQT	28/04/2017	Về việc thay đổi người tham gia ban kiểm soát tại Cty CP DM Liên Phương
5	458A/QĐ-HĐQT	19/07/2017	Về việc thay đổi người đại diện quản lý vốn tại Công ty CP NPL Dệt May Bình An
6	629/QĐ-HĐQT	27/10/2017	Về việc bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh Tổng Công ty tại Nha Trang
7	667/NQ-HĐQT	13/11/2017	Về việc thông qua phương án triển khai phát hành cổ phiếu ESOP
8	673A/QĐ-HĐQT	01/12/2017	Về việc dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Trưởng BKS	09/04/2016	1	100%	
2	Bà Trần Liên Hữu	Thành viên BKS	14/04/2015	1	100%	
3	Bà Vũ Thị Thùy Dương	Thành viên BKS	09/04/2014	1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện nhiệm vụ giám sát của BKS theo luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty, hoạt động của BKS trong 6 tháng đầu năm 2017 như sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện:

+ Điều lệ hoạt động, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT;

+ Các phiên họp của HĐQT;

+ Ban hành các quy chế hoạt động của HĐQT và các quy chế hoạt động của Tổng Công ty.

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD):

+ Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng Công ty và các công ty có vốn của Tổng Công ty;

+ Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Tổng Công ty mẹ và các Công ty con của Tổng Công ty;

+ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư của Tổng Công ty mẹ và các Công ty con của Tổng Công ty;

- Kiểm tra định kỳ: Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng, năm của Tổng Công ty.

- Cảnh báo rủi ro trong hoạt động SXKD, tài chính, đầu tư.

- Tham gia dự họp các phiên họp của HĐQT.

- Tổ chức các phiên họp của BKS.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ cuả BKS.

IV. Đào tạo về quản trị Tổng Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Tổng Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Tổng Công ty.

Tham gia các buổi tập huấn do UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán tổ chức

Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực tài chính kế toán, kiểm soát viên.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của Tổng Công ty với chính Tổng Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*,*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do
1	Trần Quang Nghị		Chủ tịch HĐQT	021773291 26/03/2012 TP.HCM	19 Tô Vĩnh Diện, P.Linh Chiểu, Q. Thủ Đức, TPHCM	20/02/2009		
2	Phạm Xuân Trình		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	024226947 16/04/2004 TP.HCM	B36 Đường 24, KP 5, An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	20/02/2009		
3	Trần Quang Sáng		Ủy viên HĐQT	023944229 06/06/2003 TP.HCM	299/21 Minh Phụng, P.2, Q.11, TPHCM	20/02/2009		
4	Phạm Minh Hương		Ủy viên HĐQT	022101148 18/9/2007 TP.HCM	88D Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	20/02/2009		
5	Bùi Thị Thu		Ủy viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám đốc thường trực	023944229 06/06/2003 TP.HCM	85 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp.HCM	20/02/2009		
6	Phan Kim Hằng		Phó Tổng Giám đốc	022103494 16/06/2008 TP.HCM	45/25/14 Nguyễn Văn Đậu, P6, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	25/11/2010		
7	Trần Ngọc Nga		Phó Tổng Giám đốc	022699459 05/08/2008 TP.HCM	683/6 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP HCM	01/10/2012		
8	Đinh Hồng Tiến		Giám đốc Điều hành	011712237 24/05/2012 Hà Nội	P7A, B4 TTĐH Văn Hóa, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	01/06/2011		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*,*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do
9	Lý Anh Tài		Giám đốc Điều hành	022441449 29/04/2004 TP.HCM	163/21 XVNT, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	02/01/2014		
10	Nguyễn Văn Nhiệm		Giám đốc Điều hành	023340620 08/04/2009 TP.HCM	52/5 - Đường 265 - KP5 - P.Hiệp Phú - Q.9- TP HCM	01/10/2015		
11	Lê Thị Ánh Ngọc		Giám đốc Điều hành	013110716 15/9/2011 Hà Nội	Số 5 Ngõ 49 Vạn Bảo, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	01/01/2014		
12	Trương Thị Ngọc Phượng		Giám đốc tài chính	023160084 17/11/2006 TP.HCM	29/7 Đường 5, Kp2, P.tăng Nhơn Phú B, Q.9, Tp.hcm	21/02/2009		
13	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		Trưởng Ban Kiểm soát	024882555 10/03/2008 TP.HCM	119 Ngô Quyền kp2, P. Hiệp Phú, Q.9, TP HCM	09/04/2016		
14	Trần Liên Hữu		Thành viên Ban Kiểm soát	021686648 24/05/2011 TP.HCM	C11, Lê Đức Thọ, P.6, Q. Gò Vấp, Tp.HCM	09/04/2015		
15	Vũ Thị Thùy Dương		Thành viên Ban Kiểm soát	022932782 07/08/2006 TP.HCM	408 Trường Chinh, P.13, Quận Tân Bình, TP.HCM	27/04/2011		
16	Đặng Thanh Phước		Kế toán trưởng	022952737 23/05/2006 Tp.HCM	08 Đường 21- Kp2- Bình Trưng Đông- Quận 2- TP.HCM	15/02/2016		

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2017)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Trần Quang Nghị		Chủ tịch HĐQT	021773291 26/03/2012 TP.HCM	19 Tô Vĩnh Diện, P.Linh Chiểu, Q.Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh			
1.1	Bà Trần Thị Trầm Thanh		Vợ	021385306 01/07/2003 TP.HCM	19 Tô Vĩnh Diện, P.Linh Chiểu, Q.Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh	52.500	0.07%	
1.2	Ông Trần Dương Phương Hùng		Con		19 Tô Vĩnh Diện, P.Linh Chiểu, Q.Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh			
1.3	Ông Trần Dương Phương Hoàng		Con		19 Tô Vĩnh Diện, P.Linh Chiểu, Q.Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh			
2	Ông Phạm Xuân Trình		Tổng Giám đốc kiêm Ủy viên HĐQT	024226947 16/04/2004 TP.HCM	B36 Đường 24, KP 5, An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	262.900	0.36%	
2.1	Ông Phạm Liệu		Cha		Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận			
2.2	Bà Dương Thị Bảo Châu		Vợ	022582332 19/11/2001 TP.HCM	B36 Đường 24, KP 5, An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh	2.449.161	3.34%	
2.3	Phạm Ánh Dương		Con		B36 Đường 24, KP 5, An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Phạm Hoàng Duy		Con		B36 Đường 24, KP 5, An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh			
2.5	Ông Phạm Xuân Phụng		Anh		Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận			
2.6	Ông Phạm Toan		Anh		Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận			
2.7	Ông Phạm Tính		Anh		Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận			
2.8	Ông Phạm Văn Báo		Em	264278866 16/10/2003 Ninh Thuận	56/17 Đường 147 KP.3, P.Phước Long B, Q.9, TP.HCM	149.251	0.20%	
2.9	Bà Phạm Thị Bích Nhi		Em		Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận			
2.10	Bà Phạm Thị Bích Phương		Em		Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận			
3	Ông Trần Quang Sáng		Ủy viên HĐQT	023944229 06/06/2003 TP.HCM	299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh	413.062	0.56%	
3.1	Ông Trần Công Đức		Cha		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			
3.2	Bà Nguyễn Thị Tiệp		Mẹ		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			
3.3	Bà Lê Thị Hiền		Vợ		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Bà Trần Thị Thanh Trúc		Con		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			
3.5	Ông Trần Quang Lộc		Con		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			
3.6	Bà Trần Thị Hương Lan		Em		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			
3.7	Bà Trần Thị Hương Xuân		Em		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			
3.8	Bà Trần Thị Hương Hoa		Em		299/21 Minh Phụng, P.2, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh			
4	Bà Phạm Minh Hương		Ủy viên HĐQT	022101148 18/9/2007 TP.HCM	88D Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	225.655	0.31%	
4.1	Ông Phạm Minh		Cha		88D Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP. HCM			
4.2	Bà Trần Thị Đường		Mẹ	023327347 28/09/1995 TP.HCM	88D Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP. HCM	716.472	0.98%	
4.3	Ông Phạm Minh Phương		Em		88D Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP. HCM			
5	Bà Bùi Thị Thu		Ủy viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám đốc TT	023944229 06/06/2003 TP.HCM	85 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp.HCM	62.727	0.09%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Ông Ngô Ngọc Thanh		Chồng	021358616 21/10/2005 TP.HCM	85 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp.HCM	34.645	0.05%	
5.2	Ông Ngô Anh Tuấn		Con	023944230 21/10/2005 TP.HCM	85 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp.HCM	347.560	0.47%	
5.3	Ngô Anh Quân		Con		85 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp.HCM			
5.4	Ông Bùi Văn Đặng		Anh					
5.5	Bà Bùi Thị Đước		Chị					
5.6	Ông Bùi Văn Chung		Em					
5.7	Ông Bùi Văn Tâm		Em					
6	Bà Phan Kim Hằng		Phó Tổng Giám đốc	022103494 16/06/2008 TP.HCM	45/25/14 Nguyễn Văn Đậu, P6, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	52.348	0.07%	
6.1	Ông Phan Hòa Ứng		Cha					
6.2	Bà Đinh Kim Dung		Mẹ					
6.3	Ông Phan Đăng Khoa		Chồng		45/25/14 Nguyễn Văn Đậu, P6, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	81.103	0.11%	
6.4	Phan Vĩnh Phúc		Con		45/25/14 Nguyễn Văn Đậu, P6, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Phan Nguyên Đức		Con		45/25/14 Nguyễn Văn Đậu, P6, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM			
6.6	Bà Phan Kim Hạnh		Chị					
6.7	Bà Phan Kim Hiền		Em					
6.8	Bà Phan Kim Hiệp		Em					
6.9	Ông Phan Hòa Quốc Hưng		Em					
7	Ông Trần Ngọc Nga		Phó Tổng Giám đốc	022699459 05/08/2008 TP.HCM	683/6 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP HCM	62.850	0.09%	
7.1	Ông Trần Ngọc Sinh		Cha		683/6 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP HCM			
7.2	Bà Nguyễn Thị Nguyệt		Vợ	162091566 06/06/1994 Nam Định	683/6 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP HCM	8.375	0.01%	
7.3	Trần Anh Thư		Con		683/6 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP HCM			
7.4	Trần Phương Vi		Con		683/6 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP HCM			
8	Ông Đinh Hồng Tiến		Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc CNHN	011712237 24/05/2012 Hà Nội	P7A, B4 TTĐH Văn Hóa, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	6.168	0.01%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.1	Ông Đinh Ngọc Nhỉ		Cha		P7A, B4 TTĐH Văn Hóa, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội			
8.2	Bà Trần Thị Phúc		Mẹ		P7A, B4 TTĐH Văn Hóa, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội			
8.3	Bà Trần Thị Phương Mai		Vợ		P7A, B4 TTĐH Văn Hóa, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội			
8.4	Đinh Tiến Hùng		Con		P7A, B4 TTĐH Văn Hóa, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội			
8.5	Đinh Mai Chi		Con		P7A, B4 TTĐH Văn Hóa, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội			
8.6	Bà Đinh Hải Hậu		Em					
9	Ông Lý Anh Tài		Giám đốc Điều hành	022441449 29/04/2004 TP.HCM	163/21 XVNT, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	12.507	0.02%	
9.1	Ông Lý Năng Phát		Cha					
9.2	Bà Trần Thị Tế		Mẹ					
9.3	Bà Vũ Thị Thanh Dung		Vợ	022948870 08/06/1992 TP.HCM	163/21 XVNT, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	17.542	0.02%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.4	Lý Thế Khoa		Con		163/21 XVNT, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM			
9.5	Lý Bảo Khánh		Con		163/21 XVNT, P.17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM			
9.6	Ông Lê Diên Đạt		Anh					
9.7	Ông Lý Thái Sơn		Anh					
9.8	Bà Lý Thị Thu Hồng		Chị					
9.9	Bà Lý Thị Thu Hương		Chị					
9.10	Ông Lý Anh Tuấn		Em					
9.11	Ông Lý Anh Tâm		Em					
9.12	Ông Lý Anh Thông		Em					
9.13	Bà Lý Thị Thu Hường		Em	023618297 19/03/2002 TP.HCM	163/21 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.17, Bình Thạnh, TP.HCM	3.000	0.004%	
10	Bà Lê Thị Ánh Ngọc		Giám đốc điều hành	013110716 15/9/2011 Hà Nội	Số 5/49 Ngõ 49 Vạn Bảo, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội			
10.2	Bà Hoàng Thị Tố Lan		Mẹ	012420414 26/04/2001 Hà Nội				
10.3	Ông Nguyễn Minh Tính		Chồng	011689115 09/02/2006 Hà Nội	Số 5/49 Ngõ 49 Vạn Bảo, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.4	Nguyễn Minh Hiếu		Con		Số 5/49 Ngõ 49 Vạn Bảo, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội			
10.5	Nguyễn Minh Anh Thư		Con		Số 5/49 Ngõ 49 Vạn Bảo, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội			
10.6	Bà Lê Thị Quỳnh Ngọc		Em	012420413 15/03/2001 Hà Nội				
11	Ông Nguyễn Văn Nhiệm		Giám đốc điều hành	023340620 08/04/2009 TP.HCM	52/5 - Đường 265 - KP5 - P.Hiệp Phú - Q.9- TP HCM	20.000	0.03%	
11.1	Ông Nguyễn Văn Muối		Cha		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			
11.2	Bà Nguyễn Thị Ánh		Mẹ		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			
11.3	Bà Vũ Thị Liên		Vợ	021783151 13/08/2004 TP.HCM	52/5 - Đường 265 - KP5 - P.Hiệp Phú - Q.9- TP HCM	7.995	0.01%	
11.4	Nguyễn Vũ Hoàng Phương		Con		52/5 - Đường 265 - KP5 - P.Hiệp Phú - Q.9- TP HCM			
11.5	Nguyễn Vũ Hoàng Long		Con		52/5 - Đường 265 - KP5 - P.Hiệp Phú - Q.9- TP HCM			
11.6	Ông Nguyễn Văn Thành		Anh		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			
11.7	Ông Nguyễn Văn Tín		Anh		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.8	Bà Nguyễn Thị Nghệ		Chị		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			
11.9	Bà Nguyễn Thị Diệp		Chị		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			
11.10	Bà Nguyễn Thị Hà		Em		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			
11.11	Bà Nguyễn Thị Hường		Em		Ấp 1, Xã Bình Quới, Châu Thành, Long An			
12	Bà Trương Thị Ngọc Phượng		Giám đốc tài chính	023160084 17/11/2006 TP.HCM	29/7 Đường 5, Kp2, P.tăng Nhơn Phú B, Q.9, Tp.hcm	59.665	0.08%	
12.1	Ông Trương Văn Nghĩa		Cha					
12.2	Bà Nguyễn Thị Ba		Mẹ					
12.3	Ông Phạm Xuân Thực		Chồng	023326989 11/10/2009 TP.HCM	29/7 Đường 5, Kp2, P.tăng Nhơn Phú B, Q.9, Tp.hcm	60.352	0.08%	
12.4	Phạm Trương Anh Thư		Con		29/7 Đường 5, Kp2, P.tăng Nhơn Phú B, Q.9, Tp.hcm			
12.5	Phạm Trương Phương Thùy		Con		29/7 Đường 5, Kp2, P.tăng Nhơn Phú B, Q.9, Tp.hcm			
12.6	Bà Trương Thị Ngọc Thúy		Chị	022618305 15/05/2010 TP.HCM	107A Hoàng Hoa Thám, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	826	0.00%	
12.7	Bà Trương Thị Ngọc Hương		Em	023160225 14/11/2003	18/76bis Trần Quang Diệu, Phường 14, Q.3, Tp. HCM	374	0.00%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				TP.HCM				
13	Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ		Trưởng Ban Kiểm soát	024882555 10/03/2008 TP.HCM	119 Ngô Quyền kp2, P. Hiệp Phú, Q.9, TP HCM	38.327	0.05%	
13.1	Bà Nguyễn Thị Bơi		Mẹ		119 Ngô Quyền kp2, P. Hiệp Phú, Q.9, TP HCM			
13.2	Ông Hồ Ngọc Hải		Chồng		119 Ngô Quyền kp2, P. Hiệp Phú, Q.9, TP HCM			
13.3	Hồ Đình Phú		Con		119 Ngô Quyền kp2, P. Hiệp Phú, Q.9, TP HCM			
13.4	Hồ Đình Phong		Con		119 Ngô Quyền kp2, P. Hiệp Phú, Q.9, TP HCM			
13.5	Ông Nguyễn Văn Châm		Anh					
13.6	Nguyễn Thị Thắng		Chị					
13.7	Ông Nguyễn Văn Phương		Anh					
13.8	Nguyễn Thị Diệu		Chị					
13.9	Nguyễn Thị Hiền		Chị					
13.10	Ông Nguyễn Văn Lương		Anh					
13.11	Ông Nguyễn Văn Lời		Anh					
13.12	Nguyễn Thị Lệ Hằng		Em					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14	Bà Trần Liên Hữu		Thành viên Ban KS	021686648 24/05/2011 TP.HCM	C11, Lê Đức Thọ, P.6, Q. Gò Vấp, Tp.HCM	7.561	0.01%	
14.1	Ông Trần Xương		Cha					
14.2	Bà Lư Muối		Mẹ					
14.3	Ông Nguyễn Phú Thanh		Chồng		C11, Lê Đức Thọ, P.6, Q. Gò Vấp, Tp.HCM			
14.4	Nguyễn Minh Quang		Con		C11, Lê Đức Thọ, P.6, Q. Gò Vấp, Tp.HCM			
14.5	Nguyễn Minh Quân		Con		C11, Lê Đức Thọ, P.6, Q. Gò Vấp, Tp.HCM			
14.6	Bà Trần Mai		Chị					
14.7	Bà Trần Thị Băng Tâm		Chị					
14.8	Bà Trần Thị Lệ Xuân		Chị					
14.9	Ông Trần Minh Phát		Anh					
14.10	Ông Trần minh Tài		Anh					
14.11	Ông Trần Minh Tấn		Anh					
14.12	Bà Trần Thị Lệ Hà		Em					
15	Bà Vũ Thị Thùy Dương		Thành viên Ban Kiểm soát	022932782 07/08/2006 TP.HCM	408 Trường Chinh, P.13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.1	Ông Vũ Hữu Xích		Cha					
15.2	Bà Phạm Thị Vân		Mẹ					
15.3	Ông Nguyễn Đăng Nam		Chồng		408 Trường Chinh, P.13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh			
15.4	Nguyễn Thùy Khanh		Con		408 Trường Chinh, P.13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh			
15.5	Nguyễn Minh Ánh		Con		408 Trường Chinh, P.13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh			
15.6	Ông Vũ Nam Tranh		Anh					
15.7	Bà Vũ Thị Thúy Nga		Chị					
15.8	Bà Vũ Thị Bích Liên		Chị					
16	Ông Đặng Thanh Phước		Kế toán trưởng	022952737 23/05/2006 Tp.HCM	08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM	19.696	0.03%	
16.1	Bà Nguyễn Thị Phiếu		Mẹ		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.2	Bà Vũ Thị Thùy Linh		Vợ	240570227 06/09/2000 ĐakLak	08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM	2.500	0.003%	
16.3	Đặng Phúc San		Con		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.4	Đặng Linh Đan		Con		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.5	Ông Đặng Tri Phương		Chị		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.6	Ông Đặng Xuân Cương		Anh		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.7	Ông Đặng Huy Đồng		Anh		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.8	Ông Đặng Trung Nguyên		Anh		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.9	Bà Đặng Thị Kim Thu		Chị		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.10	Ông Đặng Hồng Ân		Anh		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.11	Ông Đặng Hồng Phước		Anh		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			
16.12	Bà Đặng Thị Hồng Hà		Em		08 Đ.21, Kp2, Bình Trưng Đông, Quận 2, Tp HCM			

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Trần Quang Nghị	Chủ tịch HĐQT	1.770.204	2,41%	0	0,00%	Bán
2	Bà Dương Thị Bảo Châu	Là vợ người đại diện theo pháp luật	10.486	0,01%	2.510.486	3,42%	Mua
3	Ông Nguyễn Văn Nhiệm	Giám đốc điều hành của tổ chức thực hiện giao dịch	9.000	0,01%	20.000	0,03%	Mua
4	Bà Trương Thị Ngọc Phượng	Giám đốc tài chính	74.665	0,10%	59665	0,08%	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0301446006 - C.T.C.P. TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ ★ QUẬN 9 - TP. HỒ CHÍ MINH ★

Trần Quang Nghị

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, TH.